TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƠN THÀNH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2020/HS-ST
Ngày: 17-02-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Đình Kiên
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt Thành
Ông Nguyễn Văn Khoản

- Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Thanh Phương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Thân Văn Chẻo – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2020 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 138/2019/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 20/01/2020 đối với các bị cáo:

1. QUANG MINH H, sinh năm 1992 tại Hậu Giang; tên gọi khác: Không có; Nơi ĐKHKTT: ấp V, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang; Chỗ ở: Tổ 4, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quang Văn X (đã chết) và bà Mã Thị T (đã chết); vợ Phạm Thị X; con có 01 là Quang Bảo N, sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Chưa có; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/10/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. LÊ TRÀ G, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; tên gọi khác: G; Nơi ĐKHKTT: Ấp T, xã T, huyện L, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Tổ 4, ấp 2, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ và bà Lê Thị A (đều đã chết); vợ Ngô Phi O; con có 02, sinh năm 2016 và 2018; Tiền

án, tiền sự: Chưa có; Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/10/2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty TNHH L – Khu công nghiệp Minh Hưng III

Địa chỉ: Ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty: Ông LIAO TAO S

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty: Bà Liểu Thị T, sinh năm 1986; Địa chỉ cư trú: Tổ 4, ấp 3B, xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước. (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quang Minh H với Lê Trà Gcùng làm công nhân tại tại Công ty TNHH Long F(Long Yi-I) thuộc KCN Minh Hưng III, xã Minh Hưng, huyện Chơn Thành. Khoảng 02 giờ ngày 01/7/2019, G điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu xanh, biển số 66L1 – 549.96 chở H đi từ nhà trọ thuộc tổ 4, ấp 2, xã Minh Hưng đến Công ty TNHH Long Fđể làm việc tại xưởng B6. Khi vào xưởng thì H và G thấy anh Nguyễn Thanh S; Sinh năm: 1997 và anh Biện Văn Thêm; Sinh năm: 1986, cùng nơi cư trú xã M, huyện C (đều là công nhân làm chung Công ty) đã có mặt tại xưởng. Lúc này, S nói cho H, G và T biết việc Sang bật cầu giao bị chập điện làm phỏng tay S nên S ngồi nghỉ. Vì vậy, H, G và S cùng nhau bật các cầu giao điện để khởi động các máy ép G y, dép tại xưởng.

Trước khi vào xưởng thì H và G trao đổi nói chuyện với nhau sẽ lấy trộm vài đôi dép thành phẩm trong xưởng của Cty để mang về sử dụng. Do vậy, đến khoảng 03giờ 30 phút cùng ngày, sau khi Hùng, G và Thêm cho máy khởi động xong thì tất cả đi lòng vòng trong xưởng để nghỉ giải lao. Rồi H đến khu vực G máy số 6 và số 7 lấy 04 đôi dép bỏ vào túi ni lông trắng (gồm 01 đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu đỏ + xám; 01 đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu vàng và 02 đôi dép nhãn hiệu UA, size 43, màu xám). Khi H đang lấy dép thì G đi đến nên H nói "mày lấy đôi nào thì lấy đi". G cầm một đôi dép lên nhưng suy nghĩ sợ bị bảo vệ Công ty phát hiện nên G không lấy mà bỏ xuống. Thấy H lấy 04 đôi dép bỏ vào túi ni lông rồi tìm bao để đựng, G lấy thêm 03 đôi dép nữa (gồm 01 đôi nhãn hiệu CROCS, size 40, màu xanh và 02 đôi nhãn hiệu CROCS, size 42, màu hồng) bỏ vào túi ni lông cùng với Hùng. Khi đó, H lấy được 01 bao tải và cầm miệng bao để G lấy túi ni lông đựng 07 đôi dép bỏ vào bao nhằm mục đích tránh bị bảo vệ Công ty phát hiện. Do thấy lấy dép nhiều nên G nói với H "sao lấy nhiều dép vậy", H nói "đem dép ra ngoài bỏ vào cốp xe chạy đi, bảo vệ không xét cốp xe đâu" thì G nói "cốp

xe của em nhỏ lắm bỏ không vừa, xe Vision của thằng S (làm cùng công ty) cốp xe rộng bỏ được". Nghe vậy, H điện thoại hỏi mượn xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93B1 – 273.94 của Sang để đi ra ngoài thì Sang đồng ý nên Sang đưa chìa khóa xe cho Hùng. Sau đó, H đi ra lấy xe, còn G xách bao đựng dép đi theo. Khi H mở ổ khóa công tắt điện của thì còi chống trộm xe của Sang kêu lớn. Khi đó, anh Nguyễn Văn H; Sinh năm: 1973; Nơi cư trú: ấp 3, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước là bảo vệ chốt trong Công ty nghe thấy nên soi đèn pin. Sợ bị phát hiện nên G liền vứt bao đựng dép tại nhà xe và bỏ đi ra ngoài cổng Công ty. Anh H đi đến phát hiện và thu giữ bao đựng dép, rồi anh H điện báo cho anh Đoàn Anh T; Sinh năm: 1986; Nơi cư trú: KP 2, TT T, huyện H là ca trưởng bảo vệ của Công ty biết. Sau đó, anh H và Tuấn đi vào xưởng tìm G nhưng không gặp nên thông báo cho anh Biện Văn T biết việc G lấy trộm dép của Công ty nên anh Thêm điện thoại và yêu cầu G vào Công ty để làm việc. Quá trình làm việc H và G đã thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Bản kết luận định giá tài sản số 61/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08/8/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành kết luận:

- 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu đỏ + xám, tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá: 931.000 đồng.
- 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu vàng, tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá: 768.000 đồng.
- 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 40, màu xanh, tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá: 768.000 đồng.
- 02 (hai) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 42, màu hồng, tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá: 1.536.000 đồng.
- 02 (hai) đôi dép nhãn hiệu UA, size 43, màu xám, tại thời điểm xảy ra vụ án trị giá: 1.302.000 đồng.

Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 5.305.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

Thu giữ 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu đỏ + xám; 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu vàng; 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 40, màu xanh; 02 (hai) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 42, màu hồng; 02 (hai) đôi dép nhãn hiệu UA, size 43, màu xám. Đây là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Long Fa. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại cho Công ty TNHH Long Fa.

Về trách nhiệm dân sự:

Công ty TNHH Long Fđã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì thêm.

Bản cáo trạng số 05/CTr-VKS, ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gvề tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gphạm tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điểm h, điểm i, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 50; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gtừ 06 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gthừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố. Các bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH Long Fcó đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, việc vắng mặt người đại diện của bị hại không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[3]. Xét lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người làm chứng cũng như phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng gần 04 giờ ngày 01/7/2019, Quang Minh H và Lê Trà Glợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của Cty TNHH Long Fnên đã lén lút chiếm 05 đôi dép nhãn hiệu CROCS và 02 đôi dép nhãn hiệu US của Cty TNHH Long Fa. Kết luận định giá tài sản số: 61/KLĐG-HĐĐGTS ngày 08 tháng 8 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Chơn Thành xác định: Tổng giá trị các tài sản bị cáo H và G chiếm đoạt của bị hại tại thời điểm thực hiện hành vi trộm cắp là 5.305.000 đồng. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân, tổ chức được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng số: 05/CTr-VKS, ngày 26 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gphạm tội "Trộm cắp tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Quá trình điều tra, truy tố và xét xử các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản các bị cáo trộm cắp đã được trả lại cho bị hại nên không có thiệt hại vật chất do hành vi phạm tội xảy ra, các bị cáo là lao động chính trong gia đình, nuôi con còn nhỏ. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, có vai trò, tính chất phạm tội và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tương đương với nhau. Xét các bị cáo Hùng, G có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, giáo dục bản thân trở thành công dân tốt nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự tuyên hình phạt tù cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi của bị cáo và cũng thể hiện tính khoan hồng của Nhà nước đối với các bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng"*. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều

cho thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nuôi con còn nhỏ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước về tội danh, điều luật áp dụng là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Công ty TNHH Long F– Khu công nghiệp Minh Hưng III nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7]. Về vật chứng của vụ án: Thu giữ 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu đỏ + xám; 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 39, màu vàng; 01 (một) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 40, màu xanh; 02 (hai) đôi dép nhãn hiệu CROCS, size 42, màu hồng; 02 (hai) đôi dép nhãn hiệu UA, size 43, màu xám. Đây là tài sản hợp pháp của Công ty TNHH Long Fa. Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại tài sản bị mất cho Công ty TNHH Long Fnên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết lại.

[8]. Đối với anh Nguyễn Thanh S là người cho H và G mượn xe mô tô nhãn hiện Honda Vision, biển số 93B1-273.94 để cất giấu và vận chuyển tài sản trộm cắp. Tuy nhiên, anh S không biết mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội nên không có cơ sở xử lý.

[9]. Án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Các Điều 17, 50; 58; 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

1. Tuyên bố các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gphạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Quang Minh H 10(mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20(hai mươi tháng) tính từ ngày tuyên án 17/02/2020.

Xử phạt bị cáo Lê Trà G10(mười) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 20(hai mươi tháng) tính từ ngày tuyên án 17/02/2020.

Giao các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gcho Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo H và G có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã M, huyện C, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục bị cáo H và G trong thời gian thử thách.

3. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

4. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gmỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Quang Minh H và Lê Trà Gđược quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Khoản **Nguyễn Việt Thành** **Vũ Đình Kiên**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Đình Kiên